

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận

Căn cứ Kế hoạch số 557/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thực hiện Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường các giải pháp chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 05 tuổi; nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng; phòng ngừa, phát hiện sớm và xử trí kịp thời các bệnh, tình trạng nguy hiểm ở trẻ em; góp phần giảm tử vong trẻ sơ sinh, trẻ dưới 01 tuổi và trẻ dưới 05 tuổi trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Triển khai đầy đủ các hoạt động chăm sóc phụ nữ trong thời kỳ mang thai, khi sinh và sau sinh; chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh.

- Phân đầu góp phần thực hiện các chỉ tiêu của Chương trình cấp tỉnh: giảm tỷ suất tử vong sơ sinh xuống 8‰; tử vong trẻ em dưới 01 tuổi xuống 7‰; tử vong trẻ em dưới 05 tuổi xuống 9‰.

- Phân đầu duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên 95%.

- Phân đầu giảm suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ dưới 05 tuổi xuống dưới 15%, suy dinh dưỡng nhẹ cân xuống dưới 7,5%; nâng tỷ lệ trẻ 06-23 tháng được ăn bổ sung đúng cách lên 80%.

- Trên 90% bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc thiết yếu trong và ngay sau sinh thường, sinh mổ lấy thai theo điều kiện và hướng dẫn chuyên môn.

- Phân đầu giảm tử vong do tai nạn, thương tích ở trẻ dưới 05 tuổi; tăng cường phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông, bỏng, ngộ độc và các nguy cơ gây thương tích khác.

- Có 100% trẻ em thuộc diện quản lý được rà soát, cập nhật thông tin phục vụ tiêm chủng, chăm sóc sức khỏe và theo dõi các nguy cơ.

- Đẩy mạnh truyền thông về cha mẹ, người chăm sóc trẻ nhận biết dấu hiệu nguy hiểm ở trẻ sơ sinh, viêm phổi, tiêu chảy cấp và có kiến thức phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Triển khai trên toàn địa bàn xã; ưu tiên các khu vực, hộ gia đình có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và các nhóm trẻ có nguy cơ.

2. Đối tượng hưởng lợi

Phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em từ 0 đến dưới 05 tuổi.

3. Đối tượng tham gia

Cha mẹ, người chăm sóc trẻ; cán bộ, nhân viên y tế; giáo viên; các ban, ngành, đoàn thể và cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Đưa chỉ tiêu giảm tử vong trẻ em 5 tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, lồng ghép can thiệp giảm tử vong trẻ em vào các chương trình, dự án liên quan như: Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; tiêm chủng mở rộng; phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em và phòng chống tai nạn, thương tích.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về chăm sóc sức khỏe trẻ em, đặc biệt là Luật Trẻ em và các văn bản liên quan; bảo đảm trẻ em được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu, an toàn, chất lượng. Đồng thời, củng cố và phát triển nguồn nhân lực y tế, đặc biệt là cán bộ chuyên ngành sản, nhi tại cơ sở.

- Triển khai hiệu quả các chính sách, hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, bao gồm: Chính sách thu hút, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn xã; chính sách hỗ trợ đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn xã.

- Phát huy hiệu quả phối hợp liên ngành trong công tác giám sát việc chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe trẻ em; huy động sự tham gia của các cơ sở y tế ngoài công lập, nhằm tạo môi trường an toàn, thân thiện và điều kiện thuận lợi cho chăm sóc sức khỏe trẻ em trên địa bàn xã.

- Rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực thi chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe trẻ em; bảo đảm các chính sách có tính khả thi, gắn với thực tế để đáp ứng ở mức cao nhất quyền được sống, được tiếp cận tới các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng.

2. Tuyên truyền vận động và truyền thông

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân về công tác chăm sóc

sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Qua đó, tạo môi trường xã hội thuận lợi cho việc huy động nguồn lực và triển khai các hoạt động giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi trên địa bàn xã.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông; kết hợp hiệu quả giữa truyền thông trực tiếp tại cộng đồng với truyền thông gián tiếp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng truyền thông số, mạng xã hội; bảo đảm thông tin được truyền tải rộng rãi, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Tập trung cung cấp kiến thức và hướng dẫn thực hành về chăm sóc sức khỏe sinh sản, làm mẹ an toàn, chăm sóc sơ sinh và trẻ nhỏ; nhận biết sớm các dấu hiệu nguy hiểm ở bà mẹ và trẻ em; phòng, chống suy dinh dưỡng, bệnh tật và tai nạn, thương tích ở trẻ em.

- Kết hợp chặt chẽ giữa truyền thông tại cộng đồng với hoạt động tư vấn, hướng dẫn trong hệ thống cung cấp dịch vụ y tế; nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở trong công tác truyền thông, tư vấn và hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe trẻ em.

- Tổ chức triển khai tập trung nội dung tuyên truyền, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân trong chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo vệ sức khỏe trẻ em; hướng dẫn thực hiện các hành vi có lợi cho sức khỏe trẻ em; đồng thời từng bước xóa bỏ các tập tục lạc hậu, loại trừ các hành vi có hại, không phù hợp trong chăm sóc sức khỏe trẻ em.

- Lồng ghép nội dung về quyền trẻ em và sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động truyền thông, giáo dục tại cộng đồng và trường học, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội trong chăm sóc, bảo vệ và phát triển toàn diện trẻ em.

3. Chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

Trạm Y tế xã thực hiện, hướng dẫn và phối hợp triển khai các quy trình chuyên môn về chăm sóc trước sinh, trong sinh, sau sinh; chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh; theo dõi trẻ sơ sinh, trẻ dưới 01 tuổi và trẻ dưới 05 tuổi; tư vấn chuyển tuyến khi có dấu hiệu nguy hiểm.

4. Tiêm chủng

Rà soát, lập danh sách và quản lý trẻ trong độ tuổi tiêm chủng; tổ chức tiêm đúng lịch, đủ liều, an toàn; chủ động rà soát trẻ chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ để vận động, hướng dẫn đưa trẻ đi tiêm.

5. Phòng chống suy dinh dưỡng

Theo dõi tăng trưởng, cân nặng, chiều cao của trẻ; tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ, ăn bổ sung hợp lý; phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng và trẻ có nguy cơ để can thiệp, tư vấn phù hợp.

6. Phòng chống tai nạn, thương tích và đuối nước

Phối hợp gia đình, nhà trường, các ấp và đoàn thể tuyên truyền, hướng dẫn biện pháp phòng ngừa; tăng cường giám sát trẻ tại gia đình và cộng đồng, nhất là trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa và tại khu vực có ao, kênh, rạch.

7. Nâng cao năng lực cán bộ

Cử cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn, cập nhật hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ, dinh dưỡng, tiêm chủng, cấp cứu và phòng chống tai nạn thương tích; tăng cường phối hợp, hỗ trợ chuyên môn giữa các tuyến.

8. Quản lý, giám sát và chuyển tuyến

Theo dõi các trường hợp trẻ có nguy cơ; kịp thời tư vấn, khám, điều trị hoặc chuyển tuyến khi cần thiết; phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quản lý và chăm sóc trẻ sau chuyển tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp. Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đến lĩnh vực y tế, dân số và trẻ em trên địa bàn; kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; phối hợp Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình, tham mưu kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phối hợp thực hiện truyền thông và chế độ báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề xuất của ngành Y tế, cơ quan, đơn vị liên quan và khả năng cân đối ngân sách, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 5 tuổi; thực hiện phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý và theo dõi sức khỏe trẻ em tại cộng đồng.

4. Các trường học trên địa bàn xã

Phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động y tế trường học; tổ chức chăm sóc, theo dõi sức khỏe trẻ em, học sinh tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và kỹ năng về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, dinh dưỡng hợp

lý, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh, giáo viên, phụ huynh và nhân viên y tế trường học.

Thực hiện nghiêm các quy định về chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tăng cường phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực đối với trẻ em; đồng thời bảo đảm an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ; theo dõi, quản lý sức khỏe trẻ em; kịp thời phát hiện các trường hợp có dấu hiệu bệnh lý, suy dinh dưỡng, chậm phát triển để can thiệp phù hợp.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em. Phối hợp với Trạm Y tế lồng ghép nội dung truyền thông về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em trong các chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao trên địa bàn xã..

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân tham gia thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức cộng đồng về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em trên địa bàn.

Chỉ đạo các tổ chức thành viên: Phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; chú trọng nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về làm mẹ an toàn, dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc và bảo vệ trẻ em dưới 5 tuổi. Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong tiếp cận, theo dõi, hỗ trợ phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em, đặc biệt là các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các hoạt động tình nguyện, huy động đoàn viên, hội viên tham gia chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại cộng đồng. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chính sách, chương trình liên quan; kịp thời kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

7. Trưởng ấp các ấp

Phối hợp rà soát trẻ em, phụ nữ mang thai; vận động gia đình đưa trẻ đi tiêm chủng, khám chữa bệnh; tuyên truyền phòng chống suy dinh dưỡng, tai nạn thương tích và đuối nước; kịp thời phản ánh trường hợp nguy cơ về UBND xã và Trạm Y tế xã.

8. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên. Phòng

Văn hóa - Xã hội phối hợp Trạm Y tế tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh An Giang;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CT và các PCT. UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Trạm Y tế;
- Các ấp;
- Lưu: VT, VHXX, vtoanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thị Thúy An

CHỈ TIÊU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Số TT	Nội dung, chỉ tiêu	Mức phấn đấu	Thời gian
1	Triển khai kế hoạch giảm tử vong trẻ dưới 05 tuổi	100% các bộ phận, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được phân công	2026-2030
2	Quản lý, rà soát trẻ dưới 05 tuổi	100% trẻ thuộc địa bàn được rà soát, cập nhật	Hàng năm
3	Tiêm chủng đầy đủ	Trên 95% theo mục tiêu cấp tỉnh	Hàng năm
4	Trẻ 06-23 tháng ăn bổ sung đúng cách	80% theo mục tiêu cấp tỉnh	Đến 2030
5	Truyền thông cho cha mẹ, người chăm sóc	Duy trì thường xuyên, ưu tiên nhóm nguy cơ	Hàng năm
6	Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước	100% ấp, trường học phối hợp tuyên truyền, triển khai biện pháp phòng ngừa	Hàng năm
7	Báo cáo, giám sát	Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn theo yêu cầu	Định kỳ